

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC ÁI
TỈNH NINH THUẬN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 10/2023/HS-ST
Ngày 25 - 9 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC ÁI, TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thiện.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Cadá Thị Lĩnh

Ông Trương Thọ Toàn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Bắc Ái, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Ái, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hường - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Bắc Ái, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2023/HSST ngày 30/8/2023 đối với bị cáo:

Pinăng Nh, sinh năm 1999; Tên gọi khác: Không; Tại: tỉnh Ninh Thuận; Nơi cư trú: thôn C, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận; Chỗ ở hiện nay: Thôn Ch, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận; Dân tộc: Raglai; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 05/12; Con ông Kator N (đã chết) và con bà Pinăng Thị K; Vợ: Pinăng Thị P; Con: Có 01 người con sinh năm 2021; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Quá trình điều tra và hiện Pinăng Nh được tại ngoại, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/7/2023 cho đến nay.

(Bị cáo đang tại ngoại và có mặt tại phiên tòa)

- Người bào chữa cho bị cáo Pinăng Nh: Ông Ngô Văn Phát - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Ninh Thuận (Có mặt)

- Bị hại: Ông Kator M (Đã chết)

- Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

Ông Kator N1, sinh năm 1970 (Có mặt)

Trú tại: Thôn M, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận.

- Người có quyền lợi liên quan:

1/Bà Kator Thị Ch, sinh năm 1975 (Có mặt)

2/ Anh Kator L, sinh năm 1983 (Có mặt)
Cùng trú tại: Thôn M, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận.
3/ Anh Kator H, sinh năm 1976 (Có mặt)
Trú tại: Thôn Ch, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận.
4/ Anh Kator S, sinh năm 1980 (Có mặt)
Trú tại: Thôn T, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận
- *Người làm chứng;*
1/ Ông Kator Đ, sinh năm 1970 (Có mặt)
2/ Anh Kator T, sinh năm 1996 (Có mặt)
3/ Chị Pinăng Thị T1, sinh năm 2000 (Có đơn xin xét xử vắng mặt)
Cùng trú tại: Thôn Ch, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Pinăng Nh không có giấy phép lái xe hạng A1 cấp cho người lái xe mô tô hai bánh có dung tích xi lanh từ 50 cm³ trở lên, đêm ngày 26/4/2023, sau khi chơi ở nhà anh Pinăng Nhóng ở thôn Ch, xã P, Nh sử dụng xe mô tô biển số 85V2- 4022 để đi về nhà. Khi đi trên đoạn đường của thôn Ch lúc này trời đã tối, đoạn đường này không có hệ thống đèn đường và xe mô tô của Nh cũng không có đèn chiếu sáng, do tầm nhìn phía trước bị hạn chế, Nh không nhìn thấy ông Kator M đang dắt xe đạp đi phía trước cách đầu xe khoảng 02 m nên Nh không kịp xử lý. Đầu xe mô tô của Nh đã tung vào người ông M làm cho người và xe của hai bên cùng ngã xuống đường, sau khi ông M được đưa đi bệnh viện cấp cứu thì đã chết tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Thuận.

Kết luận giám định tử thi số 51 ngày 26/5/2023 của Trung tâm giám định y khoa - pháp y tỉnh Ninh Thuận nhận định nguyên nhân ông Kator M chết do “tổn thương nội sọ, đa bệnh lý kèm theo điều trị không hồi phục”.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa không có ai có khiếu nại gì về bản giám định pháp y số 51/TT ngày 26/5/2023 của Trung tâm giám định y khoa – pháp y tỉnh Ninh Thuận.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bác Ái giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng số 08/CT-VKSBA ngày 30/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bác Ái đã truy tố bị cáo Pinăng Nh về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 Điều 51 và Điều 54 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Pinăng Nh Từ 20 - 26 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình điều tra, Pinăng Nh đã tự nguyện bồi thường số tiền 23.000.000 đồng gồm: (Chi phí mai táng ông M 20.000.000 đồng; một khoản tiền bù đắp tổn

thất về tinh thần 3.000.000 đồng) theo yêu cầu của đại diện bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại ông N1 cũng không có yêu cầu gì thêm.

Về xử lý vật chứng:

Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe đạp, nhãn hiệu Nữ Hoàng, màu vàng trắng của ông M cho đại diện bị hại, ông N1 đã nhận và không có yêu cầu gì nên không xem xét giải quyết.

Chiếc xe mô tô biển số 85V2-4022, nhãn hiệu Honda, màu đen Pinăng Nh mua lại của ông Chamaléa D chưa sang tên, Cơ quan điều tra đã chuyển giao cho Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện Bác Ái xử lý theo thẩm quyền là có căn cứ đúng quy định của pháp luật.

Người bào chữa ông Ngô Văn Phát cũng đồng tình với Cáo trạng số 08/CT-VKSBA ngày 30/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bác Ái đã truy tố bị cáo Pinăng Nh về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Tuy nhiên sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tự nguyện bồi thường để khắc phục hậu quả xảy ra, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại b, s khoản 1 Điều 51 và Điều 54 của Bộ luật Hình sự để cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt liên kề.

Về án phí: Bị cáo Pinăng Nh là người dân tộc thiểu số sống ở xã P là nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, đã làm đơn xin miễn nộp tiền án phí. Căn cứ điểm đ khoản 1, Điều 12 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nh.

Bị cáo, người bào chữa không có tranh luận gì thêm với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bác Ái.

Bị cáo nói lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Bác Ái, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Bác Ái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo.

Đêm ngày 26/4/2023, sau khi chơi ở nhà anh Pinăng Nh1 ở thôn Ch, xã P, Nh sử dụng xe mô tô biển số 85V2- 4022 để đi về nhà. Khi đi trên đoạn đường của thôn Ch lúc này trời đã tối, đoạn đường này lại không có hệ thống đèn đường và xe mô tô

của Nh cũng không có đèn chiếu sáng, do tầm nhìn phía trước bị hạn chế, Nh không nhìn thấy ông Kator M đang dắt xe đạp đi phía trước cách đầu xe khoảng 02 m nên Nh không kịp xử lý. Đầu xe mô tô của Nh đã tung vào người ông M làm cho người và xe của hai bên cùng ngã xuống đường, sau khi ông M được đưa đi bệnh viện cấp cứu thì đã chết tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Thuận.

Kết luận giám định tử thi số 51 ngày 26/5/2023 của Trung tâm giám định y khoa - pháp y tỉnh Ninh Thuận nhận định nguyên nhân ông Kator M chết do “tổn thương nội sọ, đa bệnh lý kèm theo điều trị không hồi phục”.

Hành vi của bị cáo điều khiển xe mô tô loại trên 50 cm³ không có giấy phép lái xe và xe không có hệ thống đèn chiếu sáng phía trước khi tham gia giao thông là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông được quy định tại khoản 9, khoản 23 Điều 8, điểm d khoản 1 Điều 53 của Luật giao thông đường bộ gây ra tai nạn làm ông Kator M bị chết lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo. Cáo trạng số 08/CT-VKSBA ngày 30/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bác Ái đã truy tố bị cáo Pinăng Nh về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại để khắc phục hậu quả xảy ra. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bác Ái và người bào chữa cùng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình điều tra, Pinăng Nh đã tự nguyện bồi thường số tiền 23.000.000 đồng gồm: (Chi phí mai táng ông M 20.000.000 đồng; một khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần 3.000.000 đồng) theo yêu cầu của gia đình bị hại và tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại, ông N1 cũng không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập đến.

[5] Về xử lý vật chứng.

Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe đạp, nhãn hiệu Nữ Hoàng, màu vàng trắng của ông M cho đại diện bị hại, ông N1 đã nhận và không có yêu cầu gì nên không xét đến.

Chiếc xe mô tô biển số 85V2-4022, nhãn hiệu Honda, màu đen Pinăng Nh mua lại của ông Chamaléa D chưa sang tên, Cơ quan điều tra đã chuyển giao cho Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện Bác Ái xử lý theo thẩm quyền là phù hợp với quy định của pháp luật nên không đề cập đến.

[6] Về án phí: Bị cáo Pinăng Nh là người dân tộc thiểu số sống ở xã P là nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, đã làm đơn xin miễn nộp tiền án phí. Căn cứ điểm đ khoản 1, Điều 12 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Pinăng Nh.

Vì các lý trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Pinăng Nh phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”

Áp dụng: Điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 Điều 51 và Điều 54 của Bộ luật Hình sự

Xử phạt: Bị cáo Pinăng Nh 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1, Điều 12 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Pinăng Nh.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi liên quan có mặt biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 25/9/2023).

Nơi nhận:

- VKSND huyện Bác Ái;
- Công an huyện Bác Ái;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện Bác Ái;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Lưu hồ sơ, án văn;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Thiện